|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THỐNG KÊ  **CỤC THỐNG KÊTỈNH BẮC NINH**  Số: 202/BC-CTK | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Ninh, ngày 23 tháng 5 năm 2022* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình biến động giá cả hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng**

**trên thị trường tỉnh Bắc Ninh tháng 5năm 2022**

**I. TỔNG QUAN GIÁ CẢ HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ TIÊU DÙNG**

Trong tháng, chỉ số chung của giá cả hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng (CPI) tiếp tục tăng. CPI so với tháng trước (+0,6%); so với cùng kỳ năm trước (+2,46%); so với tháng 12 năm trước (+3,03%). CPI bình quân 5 tháng đầu năm 2022 so với cùng kỳ năm 2021 tăng 1,83%. CPI tháng 5 năm 2021biến động tăng chủ yếu do:

1. Giá lương thực tăng nhẹ do yếu tố thời vụ mặc dù với dự ước năng suất năm nay đạt thấp hơn vụ cùng kỳ, tuy nhiên tính chung những tháng đầu năm thị trường xuất khẩu gạo gạo gặp thuận lợi, giá xuất khẩu tăng cao, giá gạo Việt Nam vẫn duy trì vị trí dẫn đầu trong các nước xuất khẩu gạo trên thế giới.

(2) Giá thịt gia súc, gia cầm tươi sống biến động tăng do sức mua tăng trở lại ngoài phục vụ nhu cầu tiêu dùng còn cung cấp cho dịch vụ ăn uống ngoài gia đình, dịch vụ quán ăn nhà hàng phục hồi sau dịch, các chuỗi cung ứng vận chuyển vẫn đảm bảo liên tục; mặt khác nguyên liệu thức ăn chăn nuôi nhập khẩu tăng cao, khiến chi phí sản xuất bị đẩy lên;

(3) Lượng tiêu thụ sắt, thép các loại trên thị trường trong nước tăng trở lại kéo theo giá bán gia tăng; nhất là sắt thép phế liệu mặt khác còn bởi nguồn cung từ thị trường Trung Quốc hạn chế hơn, giá nhập nguyên liệu phôi thép cho sản xuất cũng như sắt, thép thành phẩm tăng hơn.

(4) Giá xăng, dầu được điều chỉnh tăng liên tiếp 3 lần trong tháng vào ngày 04/5; 11/5 và ngày 23/5 tác động đến chỉ số giá nhiên liệu +5,66%, trong đó xăng +5,92% và dầu diezen +3,98%.

\* Bên cạnh đó, nguyên nhân chính khiến CPI trong tháng 5 tăng chậm lại do: trong tháng, giá gas được điều chỉnh giảm, bình quân giảm 20.000đ đến 30.000 đ/bình 12 kg do các doanh nghiệp áp dụng giảm giá bởi ảnh hưởng chung của giá gas thế giới.

**II. DIỄN BIẾN GIÁ CỦA MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHÍNH CỦA CPI TRONG THÁNG 5 NĂM 2022 SO VỚI THÁNG TRƯỚC**

**1. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,33%)**

a) Lương thực (+0,17%)

Chỉ sốgiá lương thực tháng 5 tăng 0,17% ngoài do yếu tố thời vụ, cộng thêm giá xuất khẩu tăng: gạo các loại +0,13%, trong đó gạo tẻ thường +0,07%, gạo tẻ ngon +0,28%, gạo nếp +0,42%.

b) Thực phẩm (+0,43%)

Chỉ số giá thực phẩm tháng này tăng 0,43%; đồng loạt tăng ở sản phẩm thịt gia súc và gia cầm tươi sống, cụ thể: Giá thịt gia súc tươi sống+0,32%; trong đó giá thịt lợn+0,33%; thịt bò+0,25%; giá nội tạng+0,48%; thịt chế biến+0,58%; mỡ ăn +1,17%; giá thịt gia cầm tươi sống +1,47%; thủy sản tươi sống +0,14%. Nguyên nhân, do nhu cầu tiêu dùng cũng như lượng cung cấp cho hoạt động dịch vụ ăn uống ngoài gia đình, nhà hàng, quán ăn phục hồi trở lại sau dịch. Thời tiết thuận lợi cho rau xanh sinh trưởng tốt, nhiều loại rau xanh đang đúng vụ nên giá các loại -0,21%.

**2.Đồ uống và thuốc lá (+0,47%)**

Chỉ số giá nhóm này tăng ở mặt hàng: giá thuốc lá tăng2,57% do lượng cung cấp bởi vận chuyển khó khăn hơn.

**3. May mặc, mũ nón và giầy dép (+0,15%)**

Chỉ số nhóm này tăng do thời tiết chuyển mùa lượng tiêu thụ quần áo may sẵn gia tăng (+0,18%); hàng may mặc khác (+0,49%); mũ nón (+0,88%).

**4. Nhà ở, điện, nước và chất đốt (+0,38%)**

Chỉ số nhóm này tăng do nhu cầu tiêu dùng tăng tác động đến giá thực tế thuê nhà tăng 0,84%. Cộng thêm, giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở chính tăng 0,47% do tác động tăng giá từ mặt hàng sắt, thép các loại do thị trường tiêu thụ trong nước tăng mạnh. Thêm vào nữa, thời tiết nắng nóng nhu cầu sử dụng tăng, lượng điện tiêu thụ trong tháng tăng mạnh kéo theo giá tăng 0,27%. Bên cạnh đó, giá ga trong nước tiếp tục được điều chỉnh giảm nên giá ga trên địa bàn tỉnh -5,12% đã kéo nhóm này tăng chậm lại.

**5. Thiết bị đồ dùng gia đình (+0,63%)**

Chỉ số nhóm tăng do giá thiết bị dùng trong nhà với mặt hàng tủ lạnh và giá đồ dùng trong nhà biến động tăng, tương ứng +0,16%; +0,84%

**6. Thuốc và dịch vụ y tế (+0,19%)**

Do tác động tăng giá của nhóm thuốc các loại +0,92% bởi lượng cung cấp hạn chế hơn, cước vận chuyển tăng.

**7. Giao thông (+1,95%)**

Chỉ số giá nhóm giao thông tăng chủ yếu do mặt hàng xăng được điều chỉnh tăng giá liên tục 3 lần trong tháng, giá dầu điều chỉnh tăng 2 lần và 1 lần giảm vào các ngày 04/5, 11/5 và 23/5 tác động đến chỉ số nhóm nhiên liệu +5,66%, trong đó xăng +5,92% và dầu diezen +3,98%.

**8. Các nhóm hàng hoá khác**

Các nhóm hàng hoá khác còn lại giá ít biến động và có xu hướng tăng, giảm không lớn.

**III. XU HƯỚNG BIẾN ĐỘNG CỦA GIÁ VÀNG ĐÔ LA MỸ**

**1. Chỉ số giá vàng (-0,87%)**

Giá vàng trong tỉnh biến động giảm theo giá vàng trong nước. Tính chung, bình quân giá vàng bán ra trong tháng ở mức 5.484.000 đ/chỉ, so với tháng trước -0,87% và so với cùng kỳ năm trước giá vàng tăng 4,88%.

**2. Chỉ số giá đô la Mỹ (+0,6%)**

So với tháng trước và cùng kỳ năm trước, giá đô la Mỹ đều biến động tăng, tương ứng +0,03% và+0,6%. Giá bán USD bình quân bán phổ biến ở mức 2.315.683 đồng/100USD./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :***  - Vụ TKG (TCTK);  - Phòng TKTH;  - Lưu KT,VT. | **KT.CỤC TRƯỞNG**  **PHÓ CỤC TRƯỞNG** Lê Văn Phát |